

Bản án số: 48/2021/HS-ST

Ngày: 29-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Trường Hận.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Tấn Đề.

2. Ông Lưu Văn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Bảnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Lý Minh Tồn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2021 và Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 03/2021/TB-TA ngày 13 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

A, sinh năm 1988 tại huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; Giới tính: nam; Nơi cư trú: ấp T, xã H, huyện M, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hóa: 2/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông T và bà L; vợ là H và có 02 người con; Tiền án, tiền sự: không. Về nhân thân: Ngày 14/3/2007 bị Tòa án nhân dân huyện An Minh xử phạt 09 tháng tù về tội cố ý gây tH tích, đến ngày 21/02/2008 đã chấp hành xong bản án. Bị cáo bị tạm giữ ngày 26/4/2019, chuyển tạm giam từ ngày 02/5/2019 đến nay và đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện An Minh. (Có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo A: Luật sư C- Văn phòng Luật sư C thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Kiên Giang. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị H, sinh năm 1991; địa chỉ: ấp T, xã H, huyện M, tỉnh Kiên Giang. (Có mặt)

+ Chị Y, sinh năm 1987; địa chỉ: Khu phố K, thị trấn T, huyện M, tỉnh Kiên Giang. (Vắng mặt)

+ Chị M, sinh năm 1994; địa chỉ: ấp H, xã H, huyện M, tỉnh Kiên Giang. (Vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

+ L1 (S), sinh năm 1995; địa chỉ: ấp H, xã H, huyện M, tỉnh Kiên Giang. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Kênh 7. (Có mặt)

+ P, sinh năm 2001; địa chỉ: Khu phố K, thị trấn T, huyện M, tỉnh Kiên Giang. (Vắng mặt)

+ A1, sinh năm 2002; địa chỉ: Khu phố K, thị trấn T, huyện M, tỉnh Kiên Giang. (Vắng mặt)

+ Đ, sinh năm 1995; địa chỉ: ấp C, xã K, huyện M, tỉnh Kiên Giang. (Vắng mặt)

+ Q, sinh năm 1988; địa chỉ: Khu phố K, thị trấn T, huyện M, tỉnh Kiên Giang. (Vắng mặt)

+ C1, sinh năm 2001; địa chỉ: ấp C, xã K, huyện M, tỉnh Kiên Giang. (Vắng mặt)

+ T1, sinh năm 1996; địa chỉ: Khu phố K, thị trấn T, huyện M, tỉnh Kiên Giang. (Vắng mặt)

+ V, sinh năm 1991; địa chỉ: Khu phố K, thị trấn T, huyện M, tỉnh Kiên Giang. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 25/4/2019 A1, P và Đ đến tiệm nét T2 thuộc Khu phố K, thị trấn T, huyện M, tỉnh Kiên Giang để chơi game. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày thì P và Đ điều khiển xe Wave BKS 54P6-6302 của Đ đến nhà A ở ấp T, xã H, huyện M, tỉnh Kiên Giang mua ma túy đá (Methamphetamine) về sử dụng. Khi đến nhà A thì P là người trực tiếp mua ma túy với số tiền là 200.000

đồng, A để ma túy trong một đoạn ống hút bằng nhựa được bịt kín 02 đầu, còn Đ thì đứng cạnh bên P. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày P cùng A1 về nhà của Đ ở ấp C, xã K, huyện M, tỉnh Kiên Giang để cùng nhau sử dụng ma túy. Đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 26/4/2019 Đ kêu P và A1 lấy xe Wave BKS 54P6-6302 mua đồ về ăn. Khi đi ngang nhà chị Y ở Khu phố K, thị trấn T, huyện M, tỉnh Kiên Giang, A1 rủ P đột nhập vào nhà chị Y lấy trộm tài sản bán kiếm tiền tiêu xài thì P đồng ý. A1 quan sát nhà chị Y có 01 lỗ trống nên đột nhập vào nhà, còn P ở ngoài canh giới cho A1. Khi vào nhà chị Y, A1 lấy trộm được 01 điện thoại di động hiệu Gretel A70, màu đen, có số IMEI1: 356305074381818, số IMEI2: 356305074381826; 01 điện thoại hiệu itel, màn hình cảm ứng, mặt trước màu đen, mặt sau màu trắng bạc, có số IMEI1: 358175084164365, số IMEI2: 358175084164373; 01 điện thoại di động hiệu itel, màn hình cảm ứng, mặt trước màu đen, mặt sau màu vàng gold, có số IMEI1: 358175081336685, số IMEI2: 358175081336693 và 02 ví da; 350.000 đồng tiền Việt Nam đem ra ngoài, A1 cùng với P lục soát trong ví da thì thấy 08 USD, trong đó: 01 tờ tiền 5 USD; 01 tờ tiền 2 USD và 01 tờ tiền 1 USD. Khi lấy trộm tài sản xong P và A1 rủ nhau đến nhà A mua ma túy đá (Methamphetamine) về sử dụng, trên đường đi A1 đưa cho P 01 điện thoại hiệu itel, màn hình cảm ứng, mặt trước màu đen, mặt sau màu trắng bạc, có số IMEI1: 358175084164365, số IMEI2: 358175084164373 (điện thoại lấy trộm của chị Y) để đổi ma túy. Khi đến nhà A, P đứng trước cửa nhà A kêu nhiều lần nhưng A không mở cửa, sau đó A1 tiếp tục xuống xe đến cửa nhà cùng với P tiếp tục kêu A, một lúc sau thì A ra vén tấm màn cửa thì P đưa cho A 01 điện thoại hiệu itel, màn hình cảm ứng, mặt trước màu đen, mặt sau màu trắng bạc, có số IMEI1: 358175084164365, số IMEI2: 358175084164373 hỏi đổi được bao nhiêu đồ (đồ ở đây được hiểu là ma túy) thì A đưa cho P 01 đoạn ống hút bằng nhựa dài khoảng 03cm, được bịt kín 02 đầu, bên trong chứa ma túy. Lúc này A1 đứng cạnh bên P tiếp tục đưa cho A 100.000 đồng tiền Việt Nam và 08 USD, trong đó: 01 tờ tiền 5 USD; 01 tờ tiền 2 USD và 01 tờ tiền 1 USD (tiền Việt Nam và 08 USD lấy trộm nhà của chị Y) thì A đưa ra cho P 01 đoạn ống hút bằng nhựa dài khoảng 03cm, được bịt kín 02 đầu, bên trong chứa ma túy. Sau khi mua ma túy xong A1 chở P về nhà Đ ở ấp C để cùng nhau sử dụng, trên đường đi P làm rơi mất 01 đoạn ống hút bằng nhựa chứa ma túy. Số ma túy còn lại P, Đ và A1 cùng nhau sử dụng hết.

Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra xác định ngoài bán ma túy cho A1 và P, bị cáo A còn bán ma túy cho nhiều người khác, cụ thể:

01. L1, cư trú: ấp H, xã H, huyện M, tỉnh Kiên Giang, khai nhận vào khoảng tháng 12 năm 2018 L1 đến nhà A mua ma túy đá (Methamphetamine) 05 lần, trong đó 02 lần với số tiền là 500.000 đồng; 03 lần với số tiền là 300.000 đồng.

02. Đ, cư trú: ấp C, xã K, huyện M, tỉnh Kiên Giang, khai nhận vào khoảng từ tháng 02 năm 2019 đến tháng 4 năm 2019 Đ đến nhà A mua ma túy đá (Methamphetamine) 03 lần, mỗi lần mua với số tiền là 200.000 đồng.

03. T1, cư trú: Khu phố K, thị trấn T, huyện M, tỉnh Kiên Giang, khai nhận vào khoảng tháng 8 năm 2018 đến tháng 4 năm 2019 T1 đến nhà của A mua ma túy đá (Methamphetamine) 04 lần, mỗi lần mua với số tiền là 200.000 đồng.

04. Q, cư trú: Khu phố K, thị trấn T, huyện M, tỉnh Kiên Giang, khai nhận vào ngày 25/3/2019 có đến nhà A mua ma túy đá (Methamphetamine) 01 lần với số tiền là 400.000 đồng.

05. P khai nhận ngoài lần mua ma túy đá vào ngày 25/4/2019 với số tiền là 200.000 đồng và cùng với A1 trộm cắp tài sản của chị Y đem về đổi ma túy thì P còn đến nhà A mua ma túy từ tháng 10 năm 2018 đến tháng 11 năm 2018 là 03 lần, mỗi lần mua với số tiền là 200.000 đồng; 300.000 đồng và 500.000 đồng.

06. C1, cư trú: ấp C, xã K, huyện M, tỉnh Kiên Giang, khai nhận vào khoảng tháng 02/2019 C1 có đến nhà A mua ma túy đá (Methamphetamine) 01 lần với số tiền là 200.000 đồng.

07. V, cư trú: Khu phố K, thị trấn T, huyện M, tỉnh Kiên Giang, khai nhận vào năm 2019 có đến nhà A mua ma túy đá (Methamphetamine) 03 lần với số tiền là 600.000 đồng.

Quá trình điều tra và truy tố, A không thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy; chỉ thừa nhận tàng trữ chất ma túy loại Methamphetamine. Số ma túy này A dùng điện thoại di động nhãn hiệu ViVo, màu đen, màn hình cảm ứng đặt mua trên trang facebook (Hiện A không còn nhớ tên trang facebook đặt mua), A trả tiền bằng cách nạp thẻ cào điện thoại, khoảng vài ngày sau có nhân viên giao phát đến gần nhà A để giao hàng, số ma túy này A mua về mục đích sử dụng; 01 (một) viên nén màu xanh nhạt là chất MDMA A nhặt được đem cất giấu tại nhà và 07 (bảy) ống thủy tinh màu trắng, hình cong giống chữ L, đường kính 0,5cm là

dụng cụ dùng để sử dụng ma túy; cành lá cây khô chứa trong 01 (một) bọc nylon màu trắng, loại cần sa được một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch cho A mục đích sử dụng cho việc chăn nuôi gà; 01 tờ tiền 5 USD; 01 tờ tiền 2 USD và 01 tờ tiền 1 USD được người khác tặng cho; điện thoại itel màn hình cảm ứng, mặt trước màu đen, mặt sau màu trắng bạc thì A không biết của ai.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Minh tiến hành khám xét khẩn cấp nhà của A tại ấp T, xã H, huyện M, tỉnh Kiên Giang, thu giữ:

- 01 (Một) gói nylon trong suốt, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất đã được niêm phong lại;
- 01 (Một) gói nylon trong suốt bên trong chứa 01 (Một) viên nén màu xanh nhạt đã được niêm phong lại;
- 01 (Một) bọc nylon màu trắng bên trong có chứa cành lá cây khô, chưa xác định là loại cây gì đã được niêm phong lại;
- 01 (Một) điện thoại di động hiệu ViVo màn hình cảm ứng, màu vàng Gold, cũ đã qua sử dụng, có ốp lưng nhựa màu đen, trong ốp lưng điện thoại có 600.000 đồng tiền Việt Nam; 01 tờ tiền 5 USD; 01 tờ tiền 2 USD và 01 tờ tiền 1 USD;
- 01 (Một) điện thoại hiệu itel, màn hình cảm ứng, mặt trước màu đen, mặt sau màu trắng bạc, có số IMEI1: 358175084164365, số IMEI2: 358175084164373;
- 06 (Sáu) ống thủy tinh màu trắng, hình cong giống chữ L, đường kính 0,5cm;
- 07 (Bảy) ống hút bằng nhựa, đường kính 0,5cm, có nhiều màu sắc;
- 01 (Một) chai nhựa màu trắng, nắp màu đỏ;
- 01 (Một) chai nhựa màu trắng, nắp màu đỏ, ở nắp có gắn một ống nhựa và 01 ống thủy tinh;
- 21 (Hai mươi một) ống thủy tinh, hình trụ, màu trắng, đường kính 0,5cm.

Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số 22/QĐTC-CSĐT ngày 26/4/2019 và số 34/QĐTC-CSĐT ngày 30/5/2019 đến Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Kiên Giang trưng cầu giám định đối với: 01 (Một) gói nylon trong suốt, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất đã được niêm phong lại; 01 (Một) gói nylon trong suốt bên trong chứa 01 (Một) viên nén màu xanh nhạt đã được niêm phong lại; 01 (Một) bọc nylon màu trắng bên

trong có chứa cành lá cây khô, chưa xác định là loại cây gì đã được niêm phong lại, có phải là chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy không? là loại ma túy (tiền chất) gì? Khối lượng là bao nhiêu?

Tại Kết luận giám định số 307/KL-KTHS ngày 02/5/2019 và số 361/KL-KTHS ngày 03/6/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Kiên Giang đã kết luận như sau:

- Các hạt tinh thể màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 (Một) gói nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 1,9324 gam. *(Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ).*

- 01 (Một) viên nén màu xanh chứa trong 01 (Một) gói nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,3942 gam. *(MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 27, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ).*

- Cành lá cây khô chứa trong 01 (Một) bọc nylon màu trắng được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại cần sa. Khối lượng mẫu gửi giám định là 89,7 gam. *(Cần sa là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 45, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ).*

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Minh đã thu giữ, xử lý vật chứng, đồ vật như sau:

- 01 (Một) gói nylon trong suốt, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất đã được niêm phong lại;

- 01 (Một) gói nylon trong suốt bên trong chứa 01 (một) viên nén màu xanh nhạt đã được niêm phong lại;

- 01 (Một) bọc nylon màu trắng bên trong có chứa cành lá cây khô;

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu ViVo màn hình cảm ứng, màu vàng Gold, cũ đã qua sử dụng, có ốp lưng nhựa màu đen;

- 01 (Một) điện thoại hiệu itel, màn hình cảm ứng, mặt trước màu đen, mặt sau màu trắng bạc, có số IMEI1: 358175084164365, số IMEI2: 358175084164373;

- 06 (Sáu) ống thủy tinh màu trắng, hình cong giống chữ L, đường kính 0,5cm;
 - 07 (Bảy) ống hút bằng nhựa, đường kính 0,5cm, có nhiều màu sắc;
 - 01 (Một) chai nhựa màu trắng, nắp màu đỏ;
 - 01 (Một) chai nhựa màu trắng, nắp màu đỏ, ở nắp có gắn một ống nhựa và 01 ống thủy tinh;
 - 21 (Hai mươi mốt) ống thủy tinh, hình trụ, màu trắng, đường kính 0,5cm;
 - Tiền Việt Nam 16.329.000 đồng; 01 tờ tiền 5 USD; 01 tờ tiền 2 USD và 01 tờ tiền 1 USD;
 - 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Neoson, màn hình cảm ứng, màu vàng gold, cũ đã qua sử dụng;
 - 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu ViVo, màu đen, màn hình cảm ứng, cũ đã qua sử dụng;
 - 01 (Một) xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, biển số 68M5 - 6535, màu đỏ đen, xe không có đầu đèn, cũ đã qua sử dụng;
 - 01 (Một) cây khè lửa, có chữ Gas TORCH;
 - 01 (Một) cây kích điện, màu đen, có chữ 50.000K VOLT, 928 TYPE, có gắn dây sạc;
 - 01 (Một) khối nhựa màu đen hình chữ nhật, có kim loại màu trắng ở giữa, kích thước 04cm x 07cm;
 - 01 (Một) đoạn ống thủy tinh hình trụ, màu trắng, chiều dài 05cm, đường kính 0,5cm và 01 (Một) đoạn ống thủy tinh hình trụ, cong, đường kính 0,5cm, màu trắng (thu nhà Đ);
- (Tất cả số tang vật trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19-12-2019).
- 01 (Một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Vision, biển số 68M1-299.93, màu xanh nâu, cũ đã qua sử dụng. Đã trả lại cho chị M;
 - 01 (Một) xe mô tô, dán nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, biển số 53Y9 - 2034, màu xanh, không có đầu đèn, cũ đã qua sử dụng. Đã trả lại cho chị H;

- 01 (Một) xe mô tô, nhãn hiệu Suzuki, biển số 53Y4 - 2823, màu đỏ, cũ đã qua sử dụng; xe này không liên quan đến vụ án nhưng số khung, số máy của xe này đã bị đóng lại, không còn nguyên thủy nên Cơ quan điều tra chuyển cho Công an huyện An Minh xử lý theo quy định;

- 01 (Một) giấy chứng minh nhân dân số 371234352, tên A, sinh năm 1988. Đã trả lại bị cáo A;

- 01 (Một) xe mô tô loại xe Wave BKS 54P6-6302, màu xanh đen, xe không có đầu đèn, cũ đã qua sử dụng; xe của Đ là phương tiện để Đ cùng P đi trộm và đến nhà A mua ma túy. Công an huyện An Minh đã tịch thu sung quỹ nhà nước trong quyết định xử phạt hành chính.

Tại Cáo trạng số 25/CT-VKSAM ngày 14/5/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố A về các tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249; tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b và điểm c khoản 2 Điều 251; tội Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 1 Điều 254 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phát biểu và kết luận: Bị cáo thừa nhận có bán ma túy cho P 01 lần, các lần khác bị cáo không thừa nhận, bị cáo cũng thừa nhận các loại ma túy khám xét thu giữ được là bị cáo mua trên mạng để ai mua bán lại. Tài liệu chứng cứ không đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội mua bán ma túy nhiều lần cho các đối tượng khác nên Viện kiểm sát thay đổi yêu cầu truy tố bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 2 Điều 251 và rút truy tố tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Viện kiểm sát truy tố bị cáo A phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 và tội Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 254 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo A từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 254, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo A từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm tù về tội Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt đối với 02 tội danh Mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy từ 04 (bốn) năm đến 06 (sáu) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Đề nghị áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự xử lý vật chứng theo quy định.

- Bị cáo trình bày: Khoảng 09 giờ sáng ngày 26/4/2019, Công an có đến khám xét nhà bị cáo; số ma túy đá (methamphetamine), số lá cây khô (cần sa); 03 điện thoại, 04 chiếc xe và số tiền là của bị cáo.

Bị cáo thừa nhận số ma túy khám xét thu giữ là của bị cáo, đối với viên nén màu xanh (chất MDMA) bị cáo nhất được, định ai mua sẽ bán, bị cáo đồng ý chịu trách nhiệm về viên thuốc này. Bị cáo mua ma túy về là để ai mua sẽ bán, chỉ mới bán được cho P (bằng cách đổi 01 điện thoại và 03 tờ USD). Bị cáo thừa nhận hành vi bán ma túy cho P và hành vi tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài bán ma túy cho P một lần, bị cáo không bán cho ai khác.

- Theo tài liệu có trong hồ sơ người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Y trình bày: Ngày 25/4/2019 chị bị mất các tài sản gồm 03 chiếc điện thoại, 03 tờ đô la (01 tờ 1 đô, 01 tờ 2 đô và 01 tờ 5 đô), khoảng 300.000 đồng tiền Việt Nam. Chị đã được trả lại 02 chiếc điện thoại, còn lại 01 chiếc hiệu Itel trong quá trình điều tra có cho chị nhận dạng và hiện còn đang tạm giữ; số tiền đô chị không nhớ đặc điểm riêng để nhận dạng. Chị Y yêu cầu được nhận lại số tài sản là 01 chiếc điện thoại và 03 tờ tiền đô.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan H trình bày: Ngày 26/4/2019 khi Công an khám xét nhà có kêu chị đi theo xem xét; quá trình khám xét có thu giữ số ma túy đá và viên nén màu xanh. Viên nén màu xanh thu trong vỏ gói thuốc hiệu JET ở chỗ kệ để đồ sửa xe của A. Đối với chiếc điện thoại chị không biết; đối với 04 chiếc xe đã trả lại 2 chiếc (trong đó có 01 chiếc của M), còn lại 02 chiếc hiệu Sirius và Sport; số tiền là của chồng cầm vàng nên đề nghị trả lại để nuôi con; yêu cầu cho nhận lại chiếc xe Sirius vì không liên quan đến việc mua bán ma túy. Đối với các tài sản khác không ý kiến gì.

- Theo tài liệu có trong hồ sơ người làm chứng P khai: P biết A từ đầu năm 2018 do bạn bè chỉ; đã mua ma túy của A 05 lần, lần đầu mua vào khoảng tháng 8 năm 2018 do đi chung với V; 02 lần gần nhất là vào khoảng 08 giờ đến 09 giờ tối

ngày 25/4/2019 đi chung với Đ đến nhà A mua ma túy đá về nhà Đ sử dụng (có A1 cùng sử dụng); đến khoảng 02 giờ sáng P đi cùng với A1 để mua đồ ăn, khi đến nhà chị Y lấy trộm tài sản, sau đó cùng với A1 đến nhà bị cáo A để đổi điện thoại, tiền đô và đưa 100.000đ lấy ma túy (A bỏ trong ống hút, được 02 đoạn) và đem về nhà Đ để sử dụng. Các lần khác không nhớ rõ ngày. P xác định chỉ mua ma túy đá (Methamphetamine), không mua loại khác, mỗi lần mua khoảng 200.000 đồng.

- Người làm chứng L1 khai: Biết A do L2 giới thiệu và có gặp mặt; đã mua ma túy của A khoảng 03 đến 05 lần, mua vào trước tháng 12 năm 2018; mục đích mua vừa để sử dụng, vừa để bán lại, chỉ mua ma túy đá (methamphetamine). Số lần mua và số tiền mua do thời gian lâu quá không nhớ chính xác được.

- Người bào chữa cho bị cáo A tranh luận: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thay đổi truy tố bị cáo từ khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự về tội Mua bán trái phép chất ma túy xuống khoản 1 Điều 251 và rút truy tố tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, Luật sư hoàn toàn thống nhất. Bởi vì trong quá trình khám xét nhà, lập biên bản có nhiều vi phạm; theo kết luận điều tra và cáo trạng bị cáo bán nhiều lần cho nhiều người nhưng không có chứng cứ; lời khai của người làm chứng nhiều lần thay đổi, tại phiên tòa người làm chứng cũng không nhớ rõ chính xác mua ma túy của A bao nhiêu lần. Viên nén màu xanh trước đây bị cáo không thừa nhận nhưng tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận là của bị cáo dùng để bán. Hai tội Viện kiểm sát truy tố Luật sư thống nhất nhưng mức hình phạt đề nghị quá nghiêm khắc. Bởi vì tại phiên tòa này, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo khó khăn, cha bị cáo là người có công với Cách mạng nên đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bị cáo và gia đình các tài sản không liên quan đã thu giữ khi khám xét nhà.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo chỉ trao đổi ma túy với P có 01 lần để lấy 01 điện thoại và 03 tờ USD; bị cáo thừa nhận tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo xin nhận lại các tài sản và tiền không liên quan đến vụ án và xin giảm nhẹ hình phạt để sớm về lao động nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, người bào chữa có nêu ra một số vi phạm trong thu thập chứng cứ, nhưng đây không phải là khiếu nại về hành vi hay quyết định tố tụng mà là quan điểm về đánh giá tính hợp pháp của chứng cứ. Mặt khác, tại phiên tòa bị cáo cũng thừa nhận hành vi và thống nhất chịu trách nhiệm hành vi của bị cáo theo kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa; Luật sư cũng thống nhất với quan điểm của Kiểm sát viên nên không cần trả hồ sơ điều tra bổ sung.

[3] Quá trình điều tra bị cáo chỉ thừa nhận hành vi tàng trữ chất ma túy đá (Methamphetamine) và lá cây cần sa và tội Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận việc tàng trữ chất ma túy là để bán khi có người mua và chỉ mới trao đổi (bán) được với P và thừa nhận tội Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy.

[4] Về hành vi phạm tội: Bị cáo chỉ thừa nhận mua bán trái phép chất ma túy cho P 01 lần và tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy; không thừa nhận hành vi bán ma túy nhiều lần cho các đối tượng khác. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm ngày 11/3/2020 những người làm chứng khai có mua ma túy của A nhiều lần; tại phiên tòa phúc thẩm ngày 01/9/2020 người làm chứng cho rằng không biết bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay (29/9/2021) người làm chứng L1 cho rằng có mua ma túy của A khoảng 03 đến 05 lần, nhưng không nhớ rõ bao nhiêu lần vì thời gian quá lâu. Viện kiểm sát thay đổi nội dung truy tố, chỉ truy tố bị cáo tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự (lần bán cho P), tội Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 254 của Bộ luật Hình sự và rút truy tố tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; các lần bán ma túy khác sẽ đề nghị Cơ quan Điều tra tiếp tục làm rõ.

[5] Các chất ma túy và dụng cụ thu giữ khi khám xét gồm: Các hạt tinh thể màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 (Một) gói nylon được giám định là

chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 1,9324 gam. (*Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, SST 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ*); 01 (Một) viên nén màu xanh chứa trong 01 (Một) gói nylon được giám định là chất ma túy, loại MDMA. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,3942 gam. (*MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 27, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ*); Cành lá cây khô chứa trong 01 (Một) bọc nylon màu trắng được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại cần sa. Khối lượng mẫu gửi giám định là 89,7 gam. (*Cần sa là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 45, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ*). 06 (Sáu) ống thủy tinh màu trắng, hình cong giống chữ L, đường kính 0,5cm; 07 (Bảy) ống hút bằng nhựa, đường kính 0,5cm, có nhiều màu sắc; 01 (Một) chai nhựa màu trắng, nắp màu đỏ; 01 (Một) chai nhựa màu trắng, nắp màu đỏ, ở nắp có gắn một ống nhựa và 01 ống thủy tinh; 21 (Hai mươi một) ống thủy tinh, hình trụ, màu trắng, đường kính 0,5cm. Bị cáo thừa nhận số ma túy này là của bị cáo dùng để bán và có bán cho P 01 lần; các dụng cụ sử dụng ma túy bị cáo mua để sử dụng, thống nhất chịu trách nhiệm về số ma túy và dụng cụ này.

[6] Như vậy có đủ cơ sở kết luận rằng, Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo A phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 và tội Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 254 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật. Đối với hành vi mua bán ma túy nhiều lần chưa làm rõ nên không đủ cơ sở kết tội bị cáo phạm tội nhiều lần theo khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[7] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với ma túy và các chất gây nghiện khác; bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất quản lý đặc biệt nhưng đã mua bán trái phép là phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy cũng như hậu quả và những hệ lụy của việc sử dụng chất ma túy để lại đối với sức khỏe, kinh tế của chính bản thân người nghiện, gia đình và xã hội. Ma túy còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật khác, làm mất an ninh trật tự xã hội và hoang mang lo lắng trong Nhân dân. Do đó, cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc để có thời gian cải tạo bị cáo.

[8] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần thấy rằng bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; cha bị cáo là người có công Cách mạng; bị cáo có 02

con còn nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Qua phân tích, cần phải áp dụng Điều 38 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, buộc chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định là phù hợp với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[10] Theo khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 254 của Bộ luật Hình sự có thể áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, khi bị cáo phải đi chấp hành án phạt tù thì vợ bị cáo phải nuôi con nhỏ; gia đình bị cáo khó khăn nên khó đảm bảo việc thi hành án nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[11] Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, vật chứng được xử lý như sau:

- Đối với số ma túy, số cần sa được hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành và dụng cụ để sử dụng ma túy, các ống hút không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động cũ đã qua sử dụng hiệu Vivo màu đen của bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 02 chiếc điện thoại (01 chiếc hiệu Vivo màu vàng Gold và 01 chiếc hiệu Neoson) được trả lại cho bị cáo; 01 chiếc điện thoại hiệu ITEL và 03 tờ tiền đô được trả lại cho chị Y; 01 (Một) xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, biển số 68M5 - 6535, màu đỏ đen, xe không có đầu đèn, cũ đã qua sử dụng và số tiền Việt Nam là 16.329.000 đồng, được trả lại cho bị cáo và vợ bị cáo là chị H.

Đối với các vật chứng khác đã được xử lý trong giai đoạn điều tra xong nên không xét.

[12] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[13] Đối với các đối tượng trộm cắp tài sản, mua ma túy để sử dụng, đã tiến hành xử lý đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1 - Tuyên bố: Bị cáo A phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo A 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 254; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 26/4/2019.

2- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: Mẫu vật (chất ma túy, loại Methamphetamine và MDMA) còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu gửi giám định được niêm phong trong 01 (Một) phong bì có ký hiệu vụ số: 307; có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến niêm phong Huỳnh Thanh Cường và hình dấu tròn của Phòng Kỹ huật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang; Mẫu vật (chất ma túy, loại cần sa) còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu gửi giám định được niêm phong trong 01 (Một) hộp giấy có ký hiệu vụ số: 361; có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến niêm phong Võ Thành Linh và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang; 06 (Sáu) ống thủy tinh màu trắng, hình cong giống chữ L, đường kính 0,5cm; 07 (Bảy) ống hút bằng nhựa, đường kính 0,5cm, có nhiều màu sắc; 01 (Một) chai nhựa màu trắng, nắp màu đỏ; 01 (Một) chai nhựa màu trắng, nắp màu đỏ, ở nắp có gắn một ống nhựa và 01 ống thủy tinh; 21 (Hai mươi một) ống thủy tinh, hình trụ, màu trắng, đường kính 0,5cm; 01 (Một) đoạn ống thủy tinh hình trụ, màu trắng, chiều dài 05cm, đường kính 0,5cm và 01 (Một) đoạn ống thủy tinh hình trụ, cong, đường kính 0,5cm, màu trắng; 01 (Một) cây khè lửa, có chữ Gas TORCH; 01 (Một) cây kích điện, màu đen, có chữ 50.000K VOLT, 928 TYPE, có gắn dây sạc; 01 (Một) khối nhựa màu đen hình chữ nhật, có kim loại màu trắng ở giữa, kích thước 04cm x 07cm.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu đen, màn hình cảm ứng, cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho chị Y: 01 (Một) điện thoại hiệu Itel, màn hình cảm ứng, mặt trước màu đen, mặt sau màu trắng bạc, có số IMEI1: 358175084164365, số IMEI2: 358175084164373; 01 tờ tiền 5 USD; 01 tờ tiền 2 USD và 01 tờ tiền 1 USD.

- Trả lại cho bị cáo A: 01 (Một) điện thoại di động hiệu ViVo màn hình cảm ứng, màu vàng Gold cũ đã qua sử dụng, có ốp lưng nhựa màu đen; 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Neoson, màn hình cảm ứng, màu vàng gold, cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo A và vợ bị cáo là chị H: 01 (Một) xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, biển số 68M5 - 6535, màu đỏ đen, xe không có đầu đèn, cũ đã qua sử dụng và số tiền Việt Nam 16.329.000 đồng (Mười sáu triệu ba trăm hai mươi chín nghìn đồng).

(Các vật chứng, tiền nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 01/QĐ-VKSAM ngày 19/12/2019 và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/12/2019 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh).

3- Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4- Bị cáo, người liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người có QLNVLQ; Luật sư;
- CA huyện An Minh;
- VKSND huyện An Minh;
- UBND xã H;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Phòng hồ sơ (PV27) CAKG;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Trường Hận